

Số: /BC-UBND

Quỳ Hợp, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2024

UBND huyện Báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2024 trên địa bàn huyện như sau:

I. GIỚI THIỆU CHUNG:

1. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên:

Quỳ Hợp là huyện miền núi có diện tích tự nhiên: 93.974,61 ha, dân số 134.861 người, số hộ 32356 (số liệu năm 2019), bình quân diện tích trên đầu người là 0,70 ha, có 3 dân tộc anh em chung sống. Toàn huyện có 21 xã, thị trấn; 287 xóm, bản (sau khi sát nhập là 214 xóm, bản). Có 14 xã vùng cao và 07 xã, thị vùng thấp.

- Vị trí địa lý.

+ Vĩ độ Bắc từ 19°10' đến 19°29'

+ Kinh độ Đông từ 104°56' đến 105°21'.

- Ranh giới của huyện Quỳ Hợp được xác định như sau:

+ Phía Bắc giáp với huyện Quỳnh Châu.

+ Phía Nam giáp với huyện Tân Kỳ, Anh Sơn, Con Cuông.

+ Phía Đông giáp với huyện Nghĩa Đàn.

+ Phía Tây giáp với các huyện Con Cuông, Tương Dương và Quỳnh Châu.

Trung tâm huyện là Thị trấn Quỳ Hợp cách Thành phố Vinh khoảng 120 km về phía Tây Bắc dọc theo đường Quốc lộ 48C, 48. Ngoài ra còn có các tuyến đường liên huyện là những tuyến giao thông nối Quỳ Hợp với các huyện lân cận tạo thành mạng lưới thông suốt giúp cho việc giao lưu kinh tế, văn hoá với các vùng lân cận được thuận lợi.

2. Tài nguyên thiên nhiên:

2.1. Tài nguyên rừng:

Quỳ Hợp là một trong các huyện miền núi có nhiều tiềm năng về rừng chiếm khoảng 2/3 tổng số diện tích đất tự nhiên. Tổng quỹ đất có thể sử dụng vào lâm nghiệp là 61652,11 ha, chiếm 65,6% diện tích tự nhiên, trong đó diện tích rừng hiện tại có 48654,13 ha đất rừng sản xuất, 12997,98 ha là rừng phòng hộ, rừng đặc dụng. Rừng Quỳ Hợp có đầy đủ các đặc điểm của thảm rừng Nghệ An. Rừng ở đây có đến 68 họ, 510 loại cây thân gỗ, không kể các loại cây thân thảo và thực vật hạ đẳng.

Quỳ Hợp là huyện có diện tích đất lâm nghiệp lớn, tài nguyên rừng phong phú. Song qua một thời gian dài khai thác rừng không hợp lý, không có tổ chức quy hoạch chặt chẽ đã làm cho tài nguyên rừng suy giảm đáng kể.

2.3. Tài nguyên khoáng sản:

Một trong những lợi thế của Quỳ Hợp là trên địa bàn có các loại khoáng sản quý hiếm như quặng thiếc, đá hoa cương, đá ốp lát... Đây là nguồn khoáng sản quan trọng để phát triển công nghiệp tại huyện, tập trung khoáng sản chủ yếu tại các xã Châu Quang, Châu Cường, Châu Hồng, Châu Tiến, Châu Thành, Liên Hợp, Châu Lộc, Thọ Hợp...

2.4. Tài nguyên nước:

Nguồn nước bề mặt: Huyện Quỳ Hợp có lượng mưa trung bình hàng năm 1.640,4 m m, nguồn nước mặt của huyện Quỳ Hợp chủ yếu tập trung vào sông Dinh, Sông Hiếu và các khe suối nhỏ. Độ dốc lớn, lòng sông cách xa là một hạn chế của nguồn nước của huyện Quỳ Hợp, đòi hỏi các biện pháp khai thác, điều tiết và sử dụng khá tốn kém.

Lượng nước sông Dinh phụ thuộc vào chế độ mưa và rừng thượng nguồn: Mùa mưa dòng nước chảy lớn, nước lên nhanh, lưu tốc lớn nhất là 250 m³/s; Mùa khô lượng nước giảm nhanh, lưu tốc chỉ đạt 10 m³/s. Sông Dinh chảy qua địa bàn huyện Quỳ Hợp có trên 40 nhánh lớn, nhỏ. Toàn huyện có trên 46 hồ, đập quanh năm có nước với tổng diện tích xấp xỉ 200 ha.

Nguồn nước ngầm: Qua khảo sát cho thấy nguồn nước ngầm trên địa bàn huyện có trữ lượng rất lớn, chất lượng nước tốt. Tuy nhiên, khả năng sử dụng nước ngầm phục vụ cho sản xuất còn hạn chế, một số xã như: Hạ Sơn, Văn Lợi... mùa khô vẫn còn tình trạng thiếu nước sinh hoạt.

3. Đặc điểm kinh tế - xã hội:

(1). Tổng giá trị sản xuất (GO) (theo giá so sánh 2010) ước đạt 9,682,830 triệu đồng, đạt 100,53% KH năm, tăng 8,0 % so với năm 2023. Trong đó lĩnh vực Nông lâm nghiệp ước tăng 9,65%; lĩnh vực công nghiệp - xây dựng ước tăng 7,8%; lĩnh vực Thương mại - dịch vụ ước tăng 6,89% so với năm 2023.

(2). Cơ cấu ngành kinh tế (theo giá hiện hành) ước đạt: Nông lâm, ngư nghiệp chiếm: 31,35%; Công nghiệp, xây dựng cơ bản: 30,23%; Dịch vụ: 38,42% (Kế hoạch: Nông lâm, ngư nghiệp chiếm: 30,0%; Công nghiệp, xây dựng cơ bản: 31,60%; Dịch vụ: 38,4%).

(3). Tổng thu ngân sách nhà nước (NSNN) huyện năm 2024 ước đạt 232.240 triệu đồng, đạt 136,44% KH năm tỉnh giao, tăng 5,7% so với năm 2023 (219.814 triệu đồng).

(4). Tổng chi ngân sách huyện năm 2024 ước đạt: 890.600 triệu đồng đạt 123,14% KH năm.

Trong những năm gần đây huyện Quỳnh Hợp đã chuyển đổi cơ cấu phát triển kinh tế, thu hút đầu tư, tập trung phát triển các ngành tiểu thủ công nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng mùa vụ, vật nuôi nên tốc độ phát triển kinh tế tăng trưởng nhanh và bền vững.

Nhìn chung, cơ cấu lao động thời gian qua đã có chuyển dịch theo hướng tích cực hơn song còn chậm, vẫn còn nhiều bất cập, số lao động ngành nông - lâm - thủy sản có năng suất lao động thấp vẫn chiếm tỷ trọng lớn. Chất lượng lao động mặc dù được cải thiện nhiều trong thời gian qua, nhưng nhìn chung chưa đồng đều.

II. BÁO CÁO CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG:

1. Hiện trạng và diễn biến chất lượng môi trường:

Là huyện miền núi có diện tích rừng tương đối lớn, chiếm 65,6% diện tích tự nhiên. Các cụm công nghiệp tập trung, khu tiểu thủ công nghiệp vừa, nhỏ đã và đang phát triển mạnh, các doanh nghiệp cơ quan xí nghiệp đóng trên địa bàn huyện ngày càng nhiều. Việc ô nhiễm môi trường do hoạt động của các cơ sở khai thác, chế biến khoáng sản và nguyên vật liệu xây dựng tuy đã được quan tâm nhưng chưa triệt để, hiện tượng ô nhiễm khí, bụi, nước đang gây ảnh hưởng đến sinh hoạt và sản xuất của nhân dân trên địa bàn.

Bên cạnh đó, một số khu dân cư tập trung đông, mật độ xây dựng lớn và các khu chợ, dịch vụ,... có lượng chất thải nhiều nhưng lại chưa có hệ thống thu gom và xử lý nước, rác thải, vì vậy phần nào đã làm ô nhiễm bầu không khí và nguồn nước mạch nông, phát sinh các bệnh dịch. Sử dụng các chế phẩm hóa học để trừ sâu, diệt cỏ dại và phân hoá học trong sản xuất nông nghiệp. Các chất thải trong hoạt động giao thông và quá trình sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gây ảnh hưởng không nhỏ đến tính đa dạng sinh học, gây ô nhiễm môi trường sinh thái tự nhiên của huyện.

- Môi trường không khí: nguồn gây ô nhiễm chính đối với môi trường không khí huyện là do các hoạt động của công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và giao thông vận tải gây ra.

Huyện Quỳnh Hợp có 06 cụm công nghiệp và 71 cơ sở sản xuất kinh doanh ngoài các cụm công nghiệp và các cơ sở chế biến nhỏ lẻ khác và 03 công ty lớn là Nhà máy đường NaSu, Trại chăn nuôi lợn của Tập đoàn masan tại xã Hạ Sơn và Công ty CP

KS và TM Trung Hải Nghệ An nên gia tăng việc ô nhiễm về rác thải rắn, bụi, khí thải và tiếng ồn. Các cơ sở đã có biện pháp và quan tâm đến vấn đề môi trường trong quá trình sản xuất tuy nhiên chỉ mới ở mức độ giảm thiểu, hạn chế gây ô nhiễm môi trường như: ô nhiễm từ các cơ sở khai thác, chế biến khoáng sản, kinh doanh xăng dầu, các trại chăn nuôi lớn ... chứ chưa thể giải quyết triệt để.

- Môi trường nước: chất lượng nước ở các khu dân cư tập trung đông, các cụm công nghiệp, các khu chế biến đá tập trung và các hoạt động sản xuất kinh doanh đã gây ảnh hưởng đến môi trường nước như sông, suối, ao, hồ, nước ngầm và nước sinh hoạt của nhân dân.

- Môi trường đất: Có xu thế xói mòn do thoái hóa, rửa trôi, mất chất hữu cơ, khô hạn, ngập úng, sạt lở đất,... dẫn đến nhiều vùng đất bị cằn cỗi ảnh hưởng đến sản xuất.

- Chất thải rắn: Sự phát triển về kinh tế cộng với sự gia tăng về dân số đã làm cho lượng rác thải trên địa bàn huyện tăng nhanh trong thời gian qua tạo nguy cơ ô nhiễm môi trường (*Số liệu có bảng biểu kèm theo*).

2. Tình hình và kết quả thực hiện công tác bảo vệ môi trường:

2.1. Ban hành các văn bản hướng dẫn, quy chế, quy ước, hương ước về bảo vệ môi trường.

Việc bảo vệ môi trường là trách nhiệm chung của toàn xã hội, mọi người đều phải có trách nhiệm bảo vệ môi trường nên chính quyền địa phương từ xóm, bản cho tới xã, huyện đều chung tay bảo vệ môi trường, các năm gần đây xã, huyện đã truyền truyền bằng các văn bản pháp luật, hướng dẫn cho nhân dân xử lý rác thải đúng cách, chôn lấp, lò đốt đến với từng hộ dân. Các xóm, bản đã xây dựng quy ước, hương ước cho từng xóm bản trong việc bảo vệ môi trường, giúp xóm bản ngày càng sạch đẹp văn minh, nếp sống văn hóa theo các tiêu chí nông thôn mới... đến nay các cấp đã ban hành được các văn bản sau:

- Cấp huyện: ban hành 01 chỉ thị của Huyện ủy, 01 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, 02 kế hoạch, đề án; 02 Quy chế, quy định về công tác bảo vệ môi trường. Các văn bản hướng dẫn về Luật Bảo vệ môi trường 2020 và các nghị định, thông tư, hướng dẫn đi kèm.

- Cấp xã: ban hành 18 nghị quyết, chỉ thị, 10 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, 48 quy hoạch, kế hoạch, đề án; 21 Quy chế, quy định về công tác bảo vệ môi trường. Triển khai các văn bản hướng dẫn về Luật Bảo vệ môi trường 2020 và các nghị định, thông tư, hướng dẫn đi kèm.

- Cộng đồng dân cư: ban hành 287 hương ước về bảo vệ môi trường của cộng đồng được ban hành.

2.2. Tổ chức thực hiện các quy định pháp luật, kết quả thanh tra, kiểm tra, thủ tục hành chính về bảo vệ môi trường.

- Huyện Quỳnh Hợp đã thường xuyên kiểm tra, xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường. Đã tập trung kiểm tra, xử lý khai thác quặng thiếc tại Suối Bắc, Suối Mai - xã Châu Thành; Khai thác quặng thiếc Bản Duộc - xã Liên Hợp, Thung Bón, Thung Lùn - xã Châu Hồng xả nước thải gây ô nhiễm môi trường tại khu vực khai thác và gây đục dòng suối Nậm Tôn; Kiểm tra, giải quyết xử lý công ty TNHH Thiếc Hà An xả nước thải gây ô nhiễm cá chết ở Châu Thành; Kiểm tra, xử lý dứt điểm lượng rác thải tại khu vực cầu Dinh cũ (Nghĩa Xuân, Tam Hợp), Cầu tràn thị trấn (nổi thị trấn Quỳnh Hợp sang Châu Đình), Cầu tràn Yên Luôm (Châu Quang),...

- Xử lý dứt điểm vụ việc 05 hộ dân tại Châu Tiến phản ánh về việc công ty TNHH Invecon Quỳnh Hợp trong quá trình sản xuất, nổ mìn gây đá văng và ô nhiễm bụi, tiếng ồn cho người dân; Giao UBND xã Châu Quang, UBND thị trấn Quỳnh Hợp xử lý 02 trường hợp người dân phản ánh việc chăn nuôi lợn gây mùi hôi thối ảnh hưởng đến cộng đồng khu dân cư.

- Đã tổ chức kiểm tra, xử lý phản ánh của nhân dân, cử tri phản ánh và một số cơ quan báo chí liên quan đến Trại chăn nuôi lợn của Tập đoàn Masan gây ô nhiễm mùi hôi thối gây ảnh hưởng đến sinh hoạt của nhân dân. UBND huyện đã phối hợp cùng sở Tài nguyên và môi trường tỉnh kiểm tra và yêu cầu Tập đoàn Masan khắc phục.

- Tập trung kiểm tra, rà soát các nguồn gây ô nhiễm nước đục sông Nậm Tôn; phối hợp cùng đoàn liên ngành của tỉnh, chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh để điều tra, đánh giá nguyên nhân gây nên tình trạng nước đục sông Nậm Tôn. Đã phát hiện và xử lý 02 vụ việc khai thác quặng trái phép tại xã Châu Tiến và Liên Hợp. Yêu cầu UBND xã Châu Hồng, Châu Tiến, Liên Hợp tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra kịp thời phát hiện các hành vi khai thác khoáng sản trái phép từ người dân (hành vi mót vét quặng) gây nước đục từ đầu nguồn, kịp thời xử lý các hành vi vi phạm (nếu có).

- Các công ty (Công ty TNHH Thiếc Hà An, Công ty CP Kim Loại màu Nghệ Tĩnh) khai thác, chế biến khoáng sản tại khu vực Suối Bắc xã Châu Thành và xã Châu Hồng, nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường có nhiều nội dung phức

tạp; quá trình sản xuất có sử dụng hoá chất để tuyển quặng; Các công trình bảo vệ môi trường, bãi xử lý chất thải ở trên núi cao tiềm ẩn nguy cơ sạt lở, gây ô nhiễm vào mùa mưa lũ... Vì vậy, đã đề nghị sở Tài nguyên và Môi trường hàng năm xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác bảo vệ môi trường của các công ty để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và phòng ngừa vi phạm, sự cố môi trường có thể xảy ra.

Phối hợp cùng sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Nghệ An xử lý vụ việc Công ty TNHH Thiếc Hà An xả thải gây ô nhiễm nguồn nước, cá chết tại khu vực suối Bắc, xã Châu Thành, huyện Quỳnh Hợp. Hiện đang chờ kết quả xử lý của sở Tài nguyên và môi trường tỉnh.

- Đoàn kiểm tra liên ngành huyện, phòng Tài nguyên và Môi trường đã tập trung kiểm tra, xử lý những vi phạm về khai thác khoáng sản trái phép; khai thác khoáng sản có nguy cơ mất an toàn lao động, khai thác, chế biến khoáng sản gây ô nhiễm môi trường...

- Công tác xác nhận, cấp giấy phép môi trường được 05 giấy phép (*tính đến 15/11/2024*).

- Hàng năm, tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức người dân bằng các hình thức treo Pano, áp phích, băng rôn khẩu hiệu và tổ chức các hoạt động hưởng ứng các ngày lễ lớn: ngày nước thế giới 22/3, Tuần lễ Quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường, Giờ trái đất, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn, Ngày Môi trường thế giới... Tuyên truyền, tổ chức các hoạt động mang tính cộng đồng như “Ngày hội sống xanh, Ngày hội tái chế, Ngày thứ 7 tình nguyện, Ngày chủ nhật xanh, Ngày không sử dụng túi ni lông”. Năm 2024, trung bình tại mỗi xã, thị trấn tổ chức 03 đợt ra quân “Ngày chủ nhật xanh” với lực lượng đoàn viên thanh niên, Phụ nữ, hội nông dân thu gom rác thải tại trụ sở cơ quan, đơn vị, trường học, trong khu dân cư.

2.3. Tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ môi trường; kết quả các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm về bảo vệ môi trường.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của huyện trong năm 2023 từng bước được nâng cao về cả nội dung lẫn hình thức. Hình thức phổ biến đa dạng, nội dung đã đi vào chiều sâu góp phần nâng cao nhận thức, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật trong lĩnh vực đất đai. Cụ thể như sau:

- Thường xuyên tổ chức lồng ghép vào các cuộc Hội nghị, tập huấn phổ biến những điểm mới ban hành của các văn bản pháp luật như: Luật Bảo vệ môi trường

2020 và các nghị định, thông tư cho cán bộ lãnh đạo cấp huyện, 21 xã, thị trấn và doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn;

- Thường xuyên phối hợp với các cơ quan báo, đài thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ cập các chính sách pháp luật về tài nguyên và môi trường, trọng tâm là chính sách pháp luật về đất đai, thực hiện tốt công tác truyền thông bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên nước...

- Xây dựng chuyên mục, bài viết về đất đai, TN&MT, khoáng sản... trên trang thông tin điện tử huyện Quỳnh Hợp, Facebook... đem lại hiệu quả tuyên truyền nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả.

- Phối hợp cùng Huyện đoàn Quỳnh Hợp tổ chức tập huấn, tuyên truyền cho người dân trên địa bàn với số kinh phí triển khai là 50.000.000 đồng.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện, cấp xã tổ chức giao ban trực tuyến để nâng cao công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường: Xử lý một số tồn tại trong công tác quản lý về đất đai, khoáng sản và môi trường tại cấp xã; Hướng dẫn thực hiện một số quy định về chức năng, nhiệm vụ của chính quyền cơ sở trong công tác quản lý tài nguyên và môi trường theo các quy định hiện hành.

Thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, góp phần nâng cao nhận thức chính sách, pháp luật về đất đai của các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức và Nhân dân. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ. Góp phần nâng cao việc chấp hành pháp luật của Nhân dân. Nâng cao nhận thức vai trò quản lý cũng như cương quyết trong việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực Bảo vệ môi trường của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức thi hành công vụ, nhiệm vụ. Kịp thời giải đáp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các quy định của pháp luật về đất đai. Góp phần ổn định chính trị, trật tự - an toàn xã hội, thúc đẩy kinh tế địa phương phát triển.

2.4. Kiểm soát nguồn ô nhiễm:

- *Đô thị, khu dân cư tập trung*: Chủ yếu phát sinh là nước thải, chất thải rắn sinh hoạt, mầm bệnh, dịch bệnh...

- *Cụm công nghiệp*: Huyện Quỳnh Hợp có 06 cụm công nghiệp (tổng diện tích 109,35 ha) gồm các cụm công nghiệp: CCN thị trấn, CCN Châu Quang, CCN Châu Lộc, CCN Thọ Sơn 1 (Thọ Hợp), CCN Thọ Sơn 2 (Thọ Hợp) và CCN Châu Hồng; tại các cụm công nghiệp này chủ yếu là do các doanh nghiệp, cơ sở tự đầu tư xây dựng,

giải phóng mặt bằng để sản xuất... sự hỗ trợ kinh phí và đầu tư của nhà nước là không đáng kể nên tại các cụm công nghiệp này chưa được đầu tư các khu thu gom chất thải rắn và khu xử lý nước thải tập trung, việc xử lý rác thải rắn, nước thải của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất là do các đơn vị tự xử lý nên tình trạng ô nhiễm môi trường xảy ra ở một số nơi như đất đá, bột đá, bụi đá và nước thải chưa qua xử lý hoặc xử lý chưa tốt thải ra môi trường. Ngoài ra trên địa bàn huyện còn có 71 cơ sở sản xuất công nghiệp ngoài cụm công nghiệp nên việc xử lý rác thải, nước thải tại các cơ sở này có lúc, có nơi vẫn còn việc xả thải ra môi trường.

- *Khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng*: Chủ yếu phát sinh từ 83 mỏ được cấp phép còn hạn, trong đó: 14 mỏ được cấp giấy phép khai thác quặng thiếc (trong đó 05 mỏ được cấp giấy phép khai thác quặng thiếc và đá kết hợp, 09 mỏ được cấp giấy phép khai thác quặng thiếc), 34 mỏ được cấp giấy phép khai thác đá hoa trắng, 31 mỏ được cấp giấy phép khai thác đá xây dựng, 01 mỏ đá Granit; 01 giấy phép khai thác nước khoáng, 02 mỏ cát sỏi. Trong thời gian qua công tác bảo vệ môi trường tại các khu vực khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng chưa được quan tâm đúng mức, các khu vực khai thác vẫn còn diễn ra tình trạng đổ thải chất thải rắn bừa bãi không theo quy cũ ở một số nơi như đất đá do bóc lớp mặt mỏ quặng thiếc và đá, đá xây dựng... đặc biệt là khai thác, chế biến quặng thiếc việc xả nước thải ra môi trường gây ảnh hưởng đến các sông, suối gây bức xúc cho người dân, nhất là vào thời điểm mưa lũ lụt...

- *Hoạt động thương mại, dịch vụ*: Chủ yếu phát sinh ở các chợ, nhà hàng, khách sạn, nhà trọ, các hộ gia đình kinh doanh dịch vụ tại các thị trấn, thị tứ và rải rác trong các khu dân cư nông thôn...

- *Trang trại chăn nuôi, chăn nuôi quy mô hộ gia đình*: Chủ yếu phát sinh tại 31 trang trại chăn nuôi gia súc, 7 trại chăn nuôi gia cầm hộ gia đình. Các hộ chăn nuôi đã có ý thức trong việc bảo vệ môi trường như thu gom các rác thải hữu cơ từ thức ăn, chất thải trong chăn nuôi bằng hình thức xử lý biogas và làm phân bón trong trồng trọt, nên trình trạng ô nhiễm do chăn nuôi ở các trang trại ít xảy ra, đối với các hộ gia đình chăn nuôi nhỏ lẻ không mang tính hàng hóa thì tình trạng bốc mùi hôi thối gây ô nhiễm vẫn và đang xảy ra... Trong thời gian gần đây với việc Trang trại chăn nuôi lợn tập trung với quy mô lớn tại Hạ Sơn của Tập đoàn masan vẫn gây mùi hôi thối thỉnh thoảng ảnh hưởng đến đời sống nhân dân trong vùng cũng như các xã, các huyện lân cận gây bức xúc trong nhân dân.

- *Các nguồn rác thải khác:* Chủ yếu là phát sinh trong sản xuất nông nghiệp. Trong những năm gần đây, với việc khuyến khích sản xuất nông nghiệp (trồng các loại cây có múi) nên việc sử dụng các loại phân bón vô cơ, hoá chất bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, trừ bệnh, thuốc trừ cỏ dại...) chưa đảm bảo an toàn, đặc biệt là thói quen của người dân chưa chú trọng đến tác hại gây ô nhiễm môi trường chính là công việc hằng ngày mình gây ra (rửa bình phun bất cứ nơi nào; chai, lọ, bao bì thuốc bảo vệ thực vật chưa được thu gom đúng nơi quy định...).

2.5. *Quản lý chất thải:*

- *Chất thải rắn sinh hoạt:* Chủ yếu phát sinh qua sinh hoạt hàng ngày của người dân. Lượng rác thải trên địa bàn huyện tại thị trấn là 4,71 tấn/ngày, ở nông thôn 41,5 tấn/ngày. Nguồn rác thải ra này người dân đã có ý thức thu gom giao cho đơn vị thu gom xử lý theo quy định hoặc xử lý bằng cách đốt (bằng lò đốt), chôn lấp và thu gom tại các khu vực quy định cho các tổ thu gom rác thải, rác thải chủ yếu là túi ni lông, xác động vật nuôi bị chết, các thực phẩm dư thừa, các đồ dùng phế thải của gia đình... nhìn chung công tác thu gom rác thải rắn sinh hoạt đã được quan tâm và người dân đã có ý thức bảo vệ môi trường, tuy nhiên có lúc, có nơi vẫn còn xảy ra việc thải rác ra môi trường một cách bừa bãi, nhất là tại các xã chưa có tổ thu gom rác và các khu vực cầu, cống, sông suối...

- *Chất thải rắn công nghiệp thông thường:* Chủ yếu phát sinh từ nguồn khai thác, chế biến khoáng sản đặc biệt là khai thác đá và vật liệu xây dựng thông thường, rác thải ra môi trường chủ yếu là đất, đá, bột đá và các phụ phẩm khác từ sản xuất khai thác khác...

- *Chất thải nguy hại:* Chủ yếu là các loại rác phát sinh trong quá trình sử dụng trong sản xuất như sửa chữa ô tô, xe máy, đồ điện tử, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, ắc quy, Pin và chất thải y tế. Hiện nay Quý Hợp chưa có các công ty, nhà máy xí nghiệp sản xuất, sửa chữa lớn mà rác thải chủ yếu là do sinh hoạt hàng ngày của các cơ sở kinh doanh và hộ gia đình thải ra nên việc ô nhiễm môi trường do chất thải nguy hại là không đáng kể. Các nguồn chất thải nguy hại lớn chủ yếu phát sinh từ:

+ Rác thải y tế: Rác thải y tế thông thường thải ra 0,365 tấn/ngày, chất thải nguy hại 0,025 tấn/ngày. Đối với rác thải y tế nguy hại thì bệnh viện và các trạm y tế đã có biện pháp thu gom và xử lý bằng cách đốt qua lò đốt chuyên dụng nên ít ảnh hưởng đến môi trường.

+ Rác thải từ sản xuất nông nghiệp như bình, vỏ thuốc trừ sâu diệt cỏ ...

- *Sản phẩm thải bỏ*: Chủ yếu phát sinh trong quá trình thu hoạch nông sản như rom, rạ, đầu mẩu của rau, củ, quả...

2.6. Các vấn đề môi trường chính:

- Ô nhiễm môi trường do việc khai thác, chế biến khoáng sản tại các mỏ và các xí nghiệp chế biến quặng thiếc và đá.

- Rác thải sinh hoạt nông thôn, khối lượng phát thải nhiều, trong khi người dân ở một số xã chưa nhận thức được vấn đề cần xử lý để đảm bảo vệ sinh môi trường nông thôn.

- Ô nhiễm do sản xuất nông nghiệp: Sản xuất nông nghiệp sử dụng nhiều lượng phân bón vô cơ, thuốc bảo vệ thực vật, trừ cỏ... đang gây ảnh hưởng xấu đến môi trường.

- Ô nhiễm chất thải rắn công nghiệp do chưa có khu xử lý rác thải tập trung.

- Nước thải công nghiệp là một vấn đề đáng chú ý.

3. Điều kiện và nguồn lực về bảo vệ môi trường:

- Cấp huyện: có 02 cán bộ thực hiện công tác bảo vệ môi trường (01 phó phòng và 01 chuyên viên).

- Cấp xã: 21 cán bộ địa chính - xây dựng và môi trường cấp xã.

Ngoài ra trên địa bàn huyện đang hợp đồng với 01 công ty chuyên thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt.

4. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu thống kê về môi trường.

Số liệu báo cáo về môi trường được thu thập trên địa bàn theo biểu kèm theo.

5. Đánh giá chung.

5.1. Kết quả đạt được:

- Có sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương cùng với sự hậu thuẫn của nhân dân trên địa bàn huyện.

- Đảng ủy, UBND huyện, xã đã ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan đơn vị đóng trên địa bàn, các xóm, bản thực hiện và hưởng ứng hành động nhiều nội dung về bảo vệ môi trường.

- Công tác thu gom, xử lý rác thải của các hộ gia đình, các xóm trên toàn huyện từng bước chuyển biến rõ nét, các điểm tập kết rác tự phát đã giảm đáng kể. Có 13/21 xã, thị đã hợp đồng với Công ty CP đầu tư và dịch vụ TG Việt Nam để thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn.

- Các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đã được tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân, vì vậy đã được nhân dân quan tâm, chú trọng và thực thi khá nghiêm túc.

- Công tác thanh, kiểm tra về bảo vệ môi trường ngày càng được tăng cường.

- Làm tốt công tác trồng rừng và nhận khoán khoanh nuôi bảo vệ rừng, trồng bổ sung nhiều loại cây theo chính sách hỗ trợ của nhà nước.

- Nhìn chung trên địa bàn huyện Quỳnh Hợp công tác vệ sinh môi trường thực hiện tương đối nghiêm túc đường làng ngõ xóm xanh, sạch, đẹp, ý thức người dân về bảo vệ môi trường đã được nâng cao...

5.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

a) Tồn tại, hạn chế:

- Một số xã chưa thực sự đi sâu, đi sát để nắm bắt tình hình môi trường trên địa bàn xã nên vẫn có tình trạng gây ô nhiễm môi trường. Bên cạnh đó việc phối kết hợp các với các cơ quan tổ chức của một số xã đang còn thụ động trong công tác bảo vệ môi trường.

- Ý thức về bảo vệ môi trường vẫn chưa trở thành thói quen, nếp sống của một bộ phận dân cư, các thói quen xấu gây ô nhiễm môi trường, làm ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng như: vứt rác, chất thải, xác súc vật bừa bãi ở nơi công cộng, nguồn nước,... vẫn còn xảy ra.

- Còn 8/21 xã chưa ký hợp đồng với đơn vị thu gom để vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

- Trên địa bàn huyện có nhiều doanh nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản nên vấn đề ô nhiễm môi trường đang còn diễn ra phức tạp như xả nước thải, rác thải chưa qua xử lý ra môi trường. Ý thức chấp hành Luật bảo vệ môi trường và giữ gìn vệ sinh môi trường của một số doanh nghiệp còn thấp, chỉ chú trọng vào kinh tế và xem nhẹ việc bảo vệ môi trường. Từ thực tế đó tháng 03 năm 2017 đã xảy ra sự vỡ đập chứa bùn khai thác quặng thiếc tại Suối Bắc, xã Châu Thành gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng dẫn đến cá chết hàng loạt ảnh hưởng đến nước sinh hoạt, nước sản xuất lúa nước 02 vụ tại địa bàn xã Châu Cường và Châu Quang gây bức xúc trong nhân dân. Trong năm 2024, xảy ra sự việc Công ty TNHH Thiếc Hà An xả nước thải ra môi trường khiến cá chết dọc suối từ xã Châu Thành đến Châu cường; hiện vẫn đang trong thời gian chờ UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý. UBND huyện đã nhiều lần có ý kiến thay đổi nguồn nước đầu vào của Nhà máy nước Quỳnh Hợp, hiện UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan liên quan tiến hành khảo sát, đánh giá để yêu cầu công ty CP cấp

thoát nước Nghệ An điều chỉnh vị trí lấy nguồn nước thô đầu vào nhà máy nước thị trấn Quỳnh Hợp.

- Năm 2024 trên địa bàn huyện vẫn còn xảy ra một số đơn thư, ý kiến của tri liên quan đến việc phát tán mùi hôi thối tại Trại chăn nuôi lợn của Tập đoàn Masan xã Hạ Sơn làm ảnh hưởng đến các xã phụ cận (như Nghĩa Xuân, Minh Hợp, Văn Lợi và xã Hạ Sơn). UBND huyện đã có ý kiến đề nghị, UBND tỉnh, Sở TN&MT sớm kiểm tra và có phương án xử lý.

- Trên địa bàn thị trấn và các xã chưa có lò giết mổ gia súc, gia cầm tập trung theo quy định.

b) Nguyên nhân:

- Công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường tới cộng đồng dân cư còn hạn chế; việc thực thi chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường còn chưa nghiêm, hiệu lực, hiệu quả chưa cao.

- Đầu tư cho bảo vệ môi trường mặc dù bước đầu đã có chuyển biến tích cực song còn ở mức thấp; Nguồn kinh phí chi cho sự nghiệp môi trường còn ở mức thấp, chưa đáp ứng được nhiệm vụ cần thực hiện.

- Ý thức bảo vệ môi trường chưa cao, việc vứt rác bừa bãi ở bất cứ chỗ nào mà người dân cảm thấy tiện. Vấn đề này hiện rất đáng lo ngại, do mọi người coi việc giữ gìn bảo vệ môi trường không phải là việc của cá nhân mình mà là việc của xã hội. Ngoài ra, còn một bộ phận nhỏ nhân dân có tư tưởng ích kỉ "sạch riêng, bẩn chung" môi trường phải chịu. Một vấn đề nữa là đa phần người dân không tự xử lý phân loại rác nên việc chôn lấp, thu gom, xử lý gặp nhiều khó khăn.

- Tại các xã có các hộ gia đình chăn nuôi với quy mô nhỏ lẻ, phân tán vẫn chưa có biện pháp xử lý chất thải hoặc có nhưng chưa triệt để đã gây ảnh hưởng đến môi trường sống, chưa đầu tư làm hầm biogas, và các công trình xử lý chất thải.

- Việc đào hố rác, xử lý rác sau khi đã phân loại của người dân còn chưa khoa học dẫn đến tình trạng vẫn còn có một số hộ gia đình vứt rác bừa bãi ra môi trường.

- Các Cụm công nghiệp và khu chế biến đá tập trung chưa được hỗ trợ ngân sách để xây dựng khu xử lý chất thải rắn và nước thải công nghiệp theo quy định. Ý thức bảo vệ môi trường của một bộ phận người dân chưa cao, việc quy hoạch khu chôn lấp rác thải công nghiệp chưa có, Bãi rác thải sinh hoạt của huyện Quỳnh Hợp đã được đầu tư nhưng thời gian xây dựng kéo dài.

- Do một thời kỳ dài phát triển kinh tế nóng phần lớn là các hộ gia đình, doanh nghiệp hoạt động chế biến khoáng sản tự phát dẫn đến công tác bảo vệ môi trường chưa được quan tâm xây dựng đảm bảo theo quy định của pháp luật.

6. Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp bảo vệ môi trường trong thời gian tới.

6.1. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Tập trung xử lý các công ty, xí nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản đổ chất thải, xả nước thải gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng tại đầu nguồn sông Dinh, từ Suối Bắc, Suối Mai đến cầu Nậm Tôn.

- Năm 2025 đưa Bãi xử lý rác thải tập trung tại Thung Khặng, xã Thọ Hợp, huyện Quỳnh Hợp với quy mô 15.000 tấn/năm vào vận hành chính thức.

- Thực hiện thành công tiêu chí 17 về bảo vệ môi trường cho một số xóm, bản về đích nông thôn mới trong năm 2024.

- Tiếp tục làm việc và xử lý tình trạng người dân phản ánh việc gây ô nhiễm môi trường đối với Trại chăn nuôi lợn của Tập đoàn Masan tại xã Hạ Sơn.

- Xây dựng khu chứa rác thải rắn tập trung và khu xử lý nước thải tập trung tại 06 cụm công nghiệp và 06 khu chế biến đá tập trung nhằm giảm thiểu tác hại môi trường do các cụm công nghiệp thải ra nhằm hoàn thành theo Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 02/3/2022 của Tỉnh ủy Nghệ An về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2022 - 2030.

6.2. Các giải pháp chính:

- Trước hết xây dựng văn hóa ứng xử thân thiện với môi trường trên cơ sở đổi mới tư duy, cách làm, hành vi ứng xử, ý thức trách nhiệm với thiên nhiên, môi trường trong xã hội và của mỗi người dân.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao hiểu biết, xây dựng các chuẩn mực, hình thành ý thức, lối nghĩ, cách làm, hành vi ứng xử thân thiện với thiên nhiên, môi trường. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý quyết liệt, giải quyết dứt điểm các vụ việc về môi trường, các vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường. Cần tạo bước chuyển biến mạnh mẽ từ nhận thức sang hành động cụ thể. Lấy chỉ số đầu tư cho môi trường, hoạt động bảo vệ môi trường, kết quả bảo vệ môi trường cụ thể để đánh giá.

- Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, gắn nhiệm vụ bảo vệ môi trường với phát triển kinh tế - xã hội. Đổi mới cơ chế quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Khắc phục suy thoái, khôi phục và nâng cao chất lượng môi trường; Thực hiện tốt chương trình trồng rừng, ngăn chặn có hiệu quả nạn phá rừng, cháy rừng, tăng diện tích các

khu bảo tồn thiên nhiên; Khai thác có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, bảo đảm môi trường và cân bằng sinh thái; Chú trọng phát triển kinh tế xanh, thân thiện với môi trường; Thực hiện sản xuất và tiêu dùng bền vững; từng bước phát triển “năng lượng sạch”, “sản xuất sạch”, “tiêu dùng sạch”; Đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường, sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn với các đoàn thể trong huyện cũng như với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp trong công tác bảo vệ môi trường.

- Hoàn thiện cơ chế chính sách phù hợp với các quy định mới của pháp luật và điều kiện thực tế, ổn định và tăng cường hệ thống quản lý môi trường các cấp, phát triển lực lượng làm công tác môi trường chuyên sâu trong bộ máy nhà nước, đủ năng lực đảm bảo nhiệm vụ đặt ra trong giai đoạn mới.

- Xây dựng lò xử lý rác thải quy mô nhỏ tại các hộ gia đình để xử lý, có chính sách hỗ trợ tài chính xây dựng lò xử lý rác thải cho các hộ gia đình nghèo khó khăn, đặc biệt khó khăn.

- Huy động tối đa hoạt động xã hội hóa về kinh phí đầu tư cho công tác xây dựng và bảo vệ môi trường.

Trên đây là Báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2024; Nhiệm vụ và giải pháp năm 2025 trên địa bàn huyện Quỳnh Hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Chi cục BVMT Nghệ An;
- TTr Huyện uỷ;
- TTr HĐND huyện;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Phó chủ tịch (KT) UBND huyện;
- Phòng TN&MT;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Quán Vi Giang